

Câu 1: Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua bao nhiêu kỳ Đại hội? Hãy nêu mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội?

Trả lời:

Từ khi thành lập đến nay, Đảng bộ tỉnh Đồng Nai đã trải qua 10 kỳ Đại hội với những mục tiêu tổng quát qua các kỳ Đại hội như sau:

❖ **Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I:**



Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp toàn diện (nông, lâm, ngư nghiệp), từng bước xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh nông – công nghiệp giàu mạnh; cải tiến công tác phân phối lưu thông; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh; đẩy mạnh cải tạo đối với nông nghiệp; phát triển sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế, xã hội, từng bước xây dựng nền văn hoá mới, con người mới, quét sạch tàn dư văn hoá nô dịch, thực dân mới; giữ gìn an ninh chính trị và trật tự xã hội; Nắm vững và không ngừng củng cố hệ thống chuyên chính vô sản, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, phát huy hiệu lực của chính quyền; tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng (cách mạng về quan hệ sản xuất, khoa học kỹ thuật và tư tưởng văn hoá, trong đó cách mạng khoa học kỹ thuật là then chốt).

❖ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ II:



- Ra sức ổn định và đảm bảo đời sống nhân dân, đảm bảo cho mọi người có công ăn việc làm.
- Làm tròn nghĩa vụ với tiền tuyến lớn, đáp ứng yêu cầu bảo vệ biên giới.
- Tăng cường quốc phòng và an ninh chính trị, bảo vệ Tổ quốc, kịp thời ngăn chặn mọi âm mưu hành động phá rối, bạo loạn, sẵn sàng chiến đấu và chiến thắng trong mọi tình huống.
- Hoàn thành cơ bản công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các ngành công, nông, thương, lâm, ngư nghiệp, phát triển sản xuất, phục vụ đời sống, tăng thu nhập cho nhân dân.
- Tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm phát huy các thế mạnh của địa phương, đáp ứng yêu cầu trước mắt đồng thời chuẩn bị cho những năm tới. Ưu tiên phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và chế biến lương thực, thực phẩm.
- Ra sức xây dựng cơ sở gắn liền với xây dựng cấp huyện, kiện toàn cấp tỉnh, đảm bảo phát huy vai trò Đảng lãnh đạo, quần chúng làm chủ tập thể, cải tiến một bước về quản lý và tổ chức kinh tế, quản lý đời sống nhân dân, chống mọi biểu hiện tham ô, móc ngoặc, cửa quyền.

❖ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ III:



- Đáp ứng những nhu cầu cấp thiết nhất, dần dần ổn định, tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân.
- Tiếp tục xây dựng có trọng điểm cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao hiệu quả của vốn đầu tư.
- Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa, không ngừng củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất.
- Phấn đấu nâng cao chất lượng và phát triển phong trào văn hoá xã hội.
- Thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng về mọi mặt và không ngừng tăng cường quốc phòng toàn dân, ra sức giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với sự nghiệp cách mạng cả nước và làm tròn nghĩa vụ quốc tế được giao.
- Tiếp tục củng cố hệ thống chuyên chính vô sản.

❖ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IV:



- Tiếp tục phát triển nông nghiệp toàn diện, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm và hàng xuất khẩu, phát triển công nghiệp; Sản xuất các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu và các mặt hàng xuất khẩu. Các ngành thương nghiệp, lương thực, ngân hàng, tài chính vật giá... phải lấy nhiệm vụ phục vụ sản xuất làm gốc, và phục vụ đời sống làm trọng tâm. Đẩy mạnh hơn nữa công tác xuất khẩu, nhằm đáp ứng các nhu cầu nhập khẩu để phát triển sản xuất và ổn định đời sống. Tiếp tục đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục trong 05 năm tới. Thực hiện đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học và kỹ thuật vào quản lý và phát triển kinh tế xã hội, đồng thời đưa các hoạt động văn hóa – xã hội lên bước phát triển phù hợp với chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước.

- Trong lĩnh vực an ninh quốc phòng, Đại hội xác định phải nắm vững hai nhiệm vụ chiến lược, thường xuyên nâng cao cảnh giác, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, làm tròn nghĩa vụ với cả nước và nghĩa vụ quốc tế, phát động phong trào toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trên tất

cả các địa bàn. Kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế hình thành cụm chiến đấu và chiến đấu liên hoàn trong pháo đài quân sự huyện trọng điểm.

- Trong công tác nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, Đại hội xác định vai trò của nhân dân lao động tham gia quản lý kinh tế, quản lý xã hội, quản lý Nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng là rất quan trọng, quyết định thắng lợi nhiệm vụ đặt ra cho Đảng bộ trong những năm tiếp theo của chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện đầy đủ quan điểm lấy dân làm gốc, mọi công việc đều xuất phát do dân và vì dân, phải thực sự dựa vào dân. Các công việc dân phải biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra trong việc xây dựng và thực hiện các chủ trương chính sách nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, thực hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động và công bằng xã hội.

❖ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ V:



- Ổn định và phát triển sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ, mở rộng kinh tế đối ngoại và khu vực trọng điểm kinh tế phía Nam.

- Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, xây dựng nông thôn mới, từng bước giải quyết lao động, giảm tỷ lệ tăng dân số đến năm 1995 xuống dưới 02%.

- Thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng khối đoàn kết toàn dân; tiếp tục đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận, các đoàn thể quần chúng xã hội.

- Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh, đảm bảo trật tự trị an toàn xã hội, thực hiện nghiêm kỷ cương pháp luật, ổn định tình hình chính trị trong tỉnh.

❖ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VI:



Giữ gìn và tăng cường ổn định chính trị; nắm bắt thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách; khai thác và tận dụng mọi nguồn lực cho yêu cầu đầu tư phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Phấn đấu xây dựng Đồng Nai thành một tỉnh công nghiệp phát triển, từng bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, tiếp tục thực hiện cơ cấu kinh tế công – nông nghiệp – dịch vụ với mức tăng trưởng cao, liên tục, bền vững để đến năm 2000 hình thành cơ cấu kinh tế công nghiệp – dịch vụ – nông nghiệp. Bảo đảm hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế liên tục, vững chắc với giải quyết các vấn đề văn hóa – xã hội, an ninh quốc phòng, nâng dần mức sống vật chất, tinh thần của nhân dân; góp phần cùng cả nước thúc đẩy công cuộc đổi mới phát triển một cách toàn diện và đồng bộ, tạo tiền đề cơ bản cho bước phát triển cao hơn trong những năm đầu thế kỷ XXI.

❖ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VII:



Tận dụng thời cơ, vượt qua thử thách, giữ vững ổn định chính trị, phát huy tối đa mọi nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh phù hợp tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, góp phần tích cực đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Tập trung sức phát triển các ngành công nghiệp chủ lực, lợi thế ở địa phương; ứng dụng có hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống, tạo nền tảng để đến năm 2010 cơ bản trở thành một tỉnh công nghiệp trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao, bền vững; gắn tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống vật chất - tinh thần của nhân dân với thực hiện công bằng xã hội, bảo vệ và tái tạo môi trường sinh thái.

Phấn đấu đến năm 2010, tổng sản phẩm quốc nội bình quân đầu người tăng hơn 2 lần so với năm 2000, với cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động hợp lý, làm giảm đáng kể tình trạng chênh lệch giữa thành thị và nông thôn.

❖ Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ VIII:



Phát huy tối đa nguồn nội lực, đặc biệt là nhân tố con người. Đẩy mạnh phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ. Mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, khu vực và thế giới. Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về chất, nâng sức cạnh tranh của nền kinh tế, đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhất là công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn. Phát triển kinh tế với cơ cấu hợp lý, nâng cao tỷ trọng khu vực dịch vụ. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế gắn với việc thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc. Coi văn hoá là nền tảng, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội. Tập trung cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của bộ máy Nhà nước các cấp. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, phát huy hơn nữa sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân.

❖ **Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX:**



Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế với tốc độ tăng trưởng cao, bền vững; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi đôi với bảo vệ môi trường; thực hiện tốt và đồng bộ các chính sách an sinh xã hội; nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai thành tỉnh cơ bản công nghiệp hóa, hiện đại hóa vào năm 2015.

❖ **Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X:**

Tăng cường xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân; phát triển kinh tế nhanh, bền vững; xây dựng và phát triển con người toàn diện; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh; xây dựng Đồng Nai giàu mạnh, văn minh.



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng phát biểu chỉ đạo tại Đại hội.



Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa X ra mắt nhận nhiệm vụ tại Đại hội

Câu 2: Chủ trương nào trong các kỳ Đại hội được bạn tâm đắc nhất, vì sao?

Trả lời:

Từ xưa đến nay nhân dân luôn là nhân tố quan trọng nhất trong một đất nước, nhân dân có ấm no, thịnh vượng thì đất nước mới phát triển phồn vinh được. Vì vậy trong thời kỳ hòa bình, kinh tế đang phát triển như hiện nay chủ trương của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX “tập trung mở rộng và phát triển nhanh mạng lưới y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chất lượng các dịch vụ y tế và bảo vệ sức khỏe cộng đồng; giảm nghèo bền vững” là chủ trương khiến tôi tâm đắc nhất.

Đánh giá chung về tình hình thực hiện chủ trương nêu trên của đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ IX như sau:

❖ *Về mở rộng và phát triển nhanh mạng lưới y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chất lượng các dịch vụ y tế và bảo vệ sức khỏe cộng đồng:*

Tỉnh đã hoàn thành việc xây dựng bệnh viện đa khoa Đồng Nai quy mô 1400 giường vào năm 2015.



Được đầu tư hơn 3.300 tỷ đồng, bệnh viện đa khoa Đồng Nai được kỳ vọng sẽ chấm dứt tình trạng quá tải, nâng cao chất lượng y tế của tỉnh và trong khu vực.

Việc khánh thành và đưa vào hoạt động bệnh viện đa khoa Đồng Nai sẽ giúp nâng cao năng lực phục vụ người dân, xóa tình trạng quá tải, đáp ứng được nhu cầu ngày càng tăng về các dịch vụ y tế cao cấp trên địa bàn tỉnh và khu vực. Đây cũng là bệnh viện kết hợp công - tư đầu tiên trong cả nước.

Tăng cường đầu tư các trung tâm và bệnh viện tuyến tỉnh theo hướng hiện đại, kỹ thuật cao và tập trung phát triển tuyến y tế cơ sở, hoàn thiện hệ thống y tế tuyến huyện. Tăng cường áp dụng các biện pháp khám chữa bệnh hiện đại kết hợp y học cổ truyền, bảo đảm mọi công dân được cung cấp dịch vụ y tế cơ bản, có điều kiện sử dụng dịch vụ y tế chất lượng cao.

Đã có 146/171 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế. 6 trạm y tế thuộc các xã điểm nông thôn mới được hoàn thành và đưa vào sử dụng. Các quầy thuốc tại trạm y tế từng bước chuẩn hóa. 97% trạm y tế có bác sĩ, một số trạm đã có 2 bác sĩ và bác sĩ chuyên khoa I.

Do làm tốt công tác y tế dự phòng, nên hai năm qua, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tỷ lệ mắc bệnh và tử vong do các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đã giảm, trong đó, sốt xuất huyết giảm 25%, tay-chân-miệng giảm 4%. Các dịch bệnh mới nổi như: Cúm A(H1N1), (H5N1), (H7N9), vi rút Corona, Ebola không xuất hiện trên địa bàn tỉnh. Khống chế hiệu quả sự bùng phát dịch sởi và không có tử vong. Tỷ lệ tiêm sởi mũi 2 và tiêm sởi – rubella đạt cao với trên 447 nghìn trẻ từ 1 - 10 tuổi được tiêm miễn phí. Không xảy ra tai biến nghiêm trọng sau tiêm chủng.

Chất lượng khám, chữa bệnh cũng tiếp tục được nâng lên. Toàn tỉnh hiện có gần 7 nghìn giường bệnh nội trú, trong đó, y tế công lập là 6.350 giường, y tế tư nhân là 557 giường. Toàn ngành đã có trên 1.800 bác sĩ, đạt 6,7 bác sĩ và 0,9 dược sĩ đại học/1 vạn dân.

Cơ sở vật chất tiếp tục được đầu tư hoàn chỉnh và hiện đại. Nhiều dự án phục vụ cho việc khám, chữa bệnh đã được khởi công và chuẩn bị đưa vào hoạt động như: Bệnh viện Đa khoa huyện Tân Phú, Trung tâm Tim mạch can thiệp thuộc Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, Dự án xử lý chất thải y tế...

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức mà ngành y tế tỉnh đang phải đối mặt. Trong những năm gần đây, dù các thủ tục hành chính không ngừng được cải tiến nhưng cho đến nay vẫn chưa thực sự đạt được hiệu quả mong muốn. Người bệnh thuộc diện khám chữa bệnh theo bảo hiểm y tế phải mất nhiều thời gian để hoàn thành thủ tục chuyển từ tuyến dưới lên tuyến trên. Nhân viên y tế thì lại mất nhiều thời gian cho việc ghi chép hồ sơ bệnh án cũng như làm giấy tờ, sổ sách. Và việc lưu giữ hồ sơ bệnh án theo cách truyền thống không chỉ tốn kém tiền bạc và nhân lực, dễ bị hư hỏng thất lạc mà còn gây mất nhiều thời gian cho việc tra cứu và nghiên cứu khoa học. Để giải quyết vấn đề này cần có sự phối hợp chặt chẽ của ngành bảo hiểm xã hội. Phải tiến tới xây dựng một hệ thống bảo hiểm y tế toàn dân với nhiều mức độ bảo hiểm khác nhau phù hợp với các nhu cầu khác nhau của người dân, và chỉ với thẻ bảo hiểm y tế người dân được quyền lựa chọn bất kỳ cơ sở điều trị nào trên lãnh thổ Việt Nam. Còn về phía ngành y tế, cần xây dựng hệ thống bệnh viện điện tử, tiến đến nối mạng giữa các cơ sở y tế trong toàn tỉnh và trong cả nước. Khi đó, mỗi người dân sẽ được theo dõi tình trạng sức khỏe trong suốt cuộc đời bởi một bệnh án điện tử duy nhất. Hình thành nên bệnh viện điện tử đã và đang là một xu thế tất yếu của các nước phát triển trên thế giới, nếu được xây dựng thành công sẽ không chỉ tiết kiệm được tiền bạc, thời gian, nhân lực mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc chẩn đoán và điều trị bệnh qua mạng với các chuyên gia hàng đầu trong nước và quốc tế và rõ ràng là chất lượng dịch vụ y tế sẽ có sự tiến bộ vượt bậc về chất. Ngoài ra, với quyền lựa chọn cơ sở điều trị của người có bảo hiểm y tế sẽ tạo ra một sự cạnh tranh bình đẳng giữa các bệnh viện công lập cũng như tư nhân. Các bệnh viện sẽ buộc phải liên tục nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và rõ ràng bệnh nhân là người được hưởng lợi nhiều nhất.

Trong thời gian muốn phát triển hơn nữa lĩnh vực y tế của tỉnh đòi hỏi phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành y tế với các ngành liên quan trong việc thực hiện tổng thể các giải pháp đổi mới nhằm tạo nên sự phát triển mạnh mẽ vượt bậc về chất. Đây là một quá trình lâu dài với nhiều thách thức, đòi hỏi người quản lý y tế phải có bản lĩnh, biết vận dụng sáng tạo kinh nghiệm của các nước phát triển vào

hoàn cảnh nước ta, đồng thời phải hết sức linh hoạt, kịp thời phát hiện và bổ sung những khiếm khuyết trong quá trình thực hiện. Đồng thời cần quan tâm công tác đào tạo, thu hút cán bộ y tế gắn với nâng cao trình độ chuyên môn và y đức, thái độ, tinh thần phục vụ người bệnh của đội ngũ cán bộ y tế. Đẩy mạnh xã hội hoá y tế, khuyến khích phát triển hệ thống y tế ngoài công lập.

❖ **Về giảm nghèo bền vững:**

Theo Ban chỉ đạo giảm nghèo tỉnh, tính đến nay toàn tỉnh đã hoàn thành công tác điều tra tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới (giai đoạn 2015-2020). Theo đó, toàn tỉnh còn 20.600 hộ nghèo (chiếm 2,89% tổng số hộ toàn tỉnh), trên 8.000 hộ cận nghèo (chiếm 1,1 số hộ toàn tỉnh). Như vậy, số hộ nghèo theo chuẩn mới đã tăng 2,89% và số hộ cận nghèo tăng lên 1,41% so với chuẩn nghèo và cận nghèo trước đây. Các huyện: Cẩm Mỹ, Thống Nhất và TX.Long Khánh có số hộ nghèo giảm nhanh nhất trong những năm gần đây. Tình trạng thiếu đất, thiếu phương tiện sản xuất và ốm đau, bệnh tật là những nguyên nhân chính dẫn đến nghèo.

Với mức chuẩn nghèo, cận nghèo mới sẽ là cơ sở để triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ đối với hộ nghèo, cận nghèo của tỉnh và cũng là cơ sở để đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2015 – 2020, đặc biệt là việc thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.



Qua khảo sát ở những hộ nghèo và cận nghèo, có trên 53% số hộ có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất để thoát nghèo, gần 19% số hộ có nhu cầu được giới thiệu việc làm và gần 14% số hộ nghèo có nhu cầu về nhà ở. Thực tế trên, địa bàn Đồng Nai vẫn có rất nhiều hộ cận nghèo cần được hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời, nếu không sẽ trở thành hộ nghèo. Do đó, để đảm bảo chủ trương của đại hội đại biểu đảng bộ lần thứ IX là giảm nghèo bền vững tỉnh Đồng Nai sẽ chi trên 2.530 tỷ đồng để giúp hộ nghèo có cơ hội tiếp cận nhiều hơn các chính sách hỗ trợ về y tế, tín dụng, giáo dục, nhà ở, việc làm...

Tin vui cho những hộ mới thoát nghèo, từ tháng 9 năm 2015, hộ mới thoát nghèo cũng sẽ được vay vốn để phát triển sản xuất. Thủ tướng Chính phủ mới ký ban hành Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg, ngày 21/07/2015 về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo. Theo đó những hộ mới thoát nghèo sẽ được vay tín dụng với lãi suất bằng 125% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ. Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

Đối tượng quy định tại Quyết định này là những hộ mới thoát nghèo, được vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm từng bước ổn định cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

Quyết định nêu rõ, nguồn vốn cho vay theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 4/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Mức cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và hộ mới thoát nghèo thỏa thuận nhưng không vượt quá mức cho vay cùng loại phục vụ sản xuất, kinh doanh đối với hộ nghèo được quy định trong từng thời kỳ.

Trước đây có một thực tế là những hộ đã ra khỏi danh sách hộ nghèo thì không còn được nhận hỗ trợ tín dụng từ các chương trình cho vay đối với hộ nghèo, trong khi ranh giới giữa hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo rất mong manh. Điều này dẫn đến tình trạng nhiều hộ mới thoát nghèo được một thời gian đã nhanh chóng tái nghèo, hoặc có tình trạng không muốn thoát nghèo để tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của Nhà nước.

Theo đánh giá của ông Ngô Trường Thi, Chánh Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo, thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội thì nay với Quyết định này của Thủ tướng Chính phủ sẽ tạo cho những hộ mới thoát nghèo có thêm động lực để tiếp tục phát triển sản xuất, vươn lên có mức sống trung bình. Nhưng điều quan trọng hơn là sẽ giúp các hộ mới thoát nghèo xóa được tâm lý lo lắng rằng khi đã thoát nghèo thì không còn nhận được sự hỗ trợ của Nhà nước. Mặt khác, Quyết định này cũng sẽ tạo thêm cho người nghèo nói chung (bao gồm cả hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo) đều có nhiều cơ hội để tiếp cận với các chương trình hỗ trợ tín dụng, hỗ trợ sinh kế, tạo công ăn việc làm, giúp cho kết quả xóa đói giảm nghèo được bền vững và đa chiều theo đúng mục tiêu của chương trình quốc gia về xóa đói giảm nghèo đến năm 2020 đã đề ra.

Trong thời gian sắp tới để hoàn thành chủ trương của Đảng cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả các biện pháp giảm nghèo theo chuẩn mới; đảm bảo kết quả giảm nghèo phải thật sự bền vững, khuyến khích làm giàu theo pháp luật. Huy động nguồn lực nhà nước và cộng đồng phòng ngừa, ngăn chặn có hiệu quả các tệ nạn xã hội. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, mặt trận và đoàn thể các cấp đối với công tác giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chương trình giảm nghèo của tỉnh; tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; tăng cường phân cấp, trao trách nhiệm cho địa phương, cơ sở, tạo điều kiện để người dân tích cực tham gia vào các hoạt động của Chương trình...

Câu 3: Đánh giá những hạn chế của ngành hoặc lĩnh vực nơi bạn đang công tác và đề xuất giải pháp khắc phục trong thời gian tới (hoặc ngành và lĩnh vực mà bạn biết và quan tâm nhiều nhất)

Tai nạn giao thông là hiểm họa thường trực đối với mỗi người tham gia giao thông hàng ngày. Trong khi đó, ở Việt Nam, số lượng người và phương tiện tham gia giao thông ngày càng đông và tỷ lệ người chết vì tai nạn giao thông trên 100.000 người dân cao hơn mức trung bình của thế giới (thế giới: 18 người, Việt Nam 24 người - Báo cáo thống kê của Viện nghiên cứu giao thông Đại học Michigan UMTRI Mỹ).

Theo thống kê của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, năm 2013 cả nước đã xảy ra 29.385 vụ tai nạn giao thông, làm chết 9.369 người, bị thương 29.500 người, trung bình mỗi ngày có 26 người chết và 81 người bị thương vì tai nạn giao thông trên toàn quốc. Trong những tháng đầu năm 2014, toàn quốc đã xảy ra 10.772 vụ tai nạn giao thông, làm chết 3.928 người, bị thương 10.556 người.

Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông (ATGT) tỉnh Đồng Nai, từ năm 2010 đến tháng 10 năm 2014 trên địa bàn tỉnh có hơn 2.017 người chết và hơn 4.201 người bị thương do tai nạn giao thông (TNGT). Bình quân 1 ngày trên các tuyến giao thông của tỉnh nhà còn 1,1 người chết và 2,4 người bị thương do TNGT. Tai nạn giao thông toàn tỉnh trong 10 tháng năm 2014 đã xảy ra 435 vụ, làm chết 373 người, bị thương 281 người, so với cùng thời điểm năm 2013 giảm 99 vụ, giảm 171 người bị thương nhưng tăng 25 người chết. Các địa phương tăng cao số người chết là: Vĩnh Cửu (tăng 4 người chết), Định Quán (tăng 3 người chết), Tân Phú, Long Khánh, Thống Nhất mỗi địa phương cùng tăng 2 người chết. Nguyên nhân gây tai nạn chiếm tỷ lệ cao là lấn trái đường, thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng sai quy định, bất ngờ qua đường.

Hậu quả tai nạn giao thông để lại không chỉ mất người, thiệt hại tài sản mà đằng sau đó là những hệ lụy như đói nghèo, bệnh tật...ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của nhiều gia đình và gánh nặng cho xã hội.

Đồng Nai là một tỉnh đặc thù về giao thông khi mọi tuyến đường huyết mạch đều qua nơi đây, mật độ phương tiện giao thông dày đặc nên trật tự an toàn giao thông luôn diễn biến hết sức phức tạp. Trong các năm từ 2010 đến 2014, toàn tỉnh có tới trên 2.000 người chết, 4.200 người bị thương vì tai nạn giao thông, là một mức nhối mà chúng ta vẫn chưa có phương pháp hữu hiệu nào giải quyết, với những vụ đặc biệt nghiêm trọng mà nỗi đau khó thể nào xoa dịu.

Đơn cử như vụ tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 25-3-2014 trên đường Bùi Văn Hòa, phường Long Bình, TP. Biên Hòa khi cả gia đình gồm anh Phạm Văn Phi điều khiển mô tô chở theo vợ là Nguyễn Thị Hoa và 2 con nhỏ đã va chạm với một ô tô chạy cùng chiều và ngã xuống, chị Hoa bị xe ô tô tải phía sau cán qua nên tử vong còn lại cả gia đình bị thương phải vào bệnh viện. Vụ tai nạn đã khiến cho hai con thơ mất mẹ, chồng mất vợ trong lúc cả gia đình đều bị thương. Sự chấn động của nó đối với cả gia đình có lẽ phải một thời gian rất lâu mới bình thường lại được.

Nói thế để thấy hậu quả tai nạn giao thông là vô cùng nghiêm trọng cho xã hội, bởi phần lớn người bị tai nạn giao thông đang trong độ tuổi lao động (chiếm khoảng 90 %) trực tiếp làm ra của cải vật chất cho xã hội, là trụ cột gia đình. Nó đe dọa đến sự phát triển kinh tế, làm xấu đi hình ảnh một đất nước an toàn trong mắt bạn bè, đối tác. Những hậu quả trên cho thấy tai nạn giao thông hiện nay là mối nguy hiểm khôn cùng, là kẻ thù vô cùng nguy hiểm đối với mỗi người tham gia giao thông.

Tai nạn giao thông dù có đi qua nhưng nỗi đau luôn đè nặng người ở lại, không chỉ gia đình, người thân của họ chịu mất mát, thiệt thòi mà cả xã hội cũng đau cùng nỗi đau chung. Sau tai nạn là những ám ảnh, dằn vặt về tinh thần. Nhiều người sau đó phải hối hận: “Giá mà tôi cẩn thận hơn, giá như tôi không uống rượu bia trước khi lái xe”... nhưng hối hận cũng đã muộn màng.

Tại phòng cấp cứu của Bệnh viện Đồng Nai, hàng chục nạn nhân đang nằm điều trị tại đây vì tai nạn giao thông. Ở tuổi đôi mươi, Nguyễn Phước Lộc (sinh

viên năm 3 Trường đại học Lạc Hồng) đang nằm bất tỉnh nhiều ngày và chưa thể đến trường được. Chị Phạm Thị Sinh, mẹ của nạn nhân đang chăm sóc con. Gần đó, bệnh nhân Đỗ Viết Hưng, 47 tuổi cũng đang nằm bất động. Ông bị va chạm khi đang cố tránh một chiếc xe và chấn thương. Người vợ đang chăm sóc ông thần thò vì chồng của mình bị nứt xương trán, phải mổ lấy mô đưa lên Bệnh viện Chợ Rẫy để nuôi cấy: “Nhà thì nghèo, ông lại là lao động chính, số tiền để chữa chạy cho ông rất lớn so với thu nhập của gia đình công nhân”.

Từ những thực trạng như thế đặt ra là tại sao tai nạn giao thông đường bộ lại xảy ra nhiều với số người chết, bị thương cao đến vậy và biện pháp để giảm thiểu tai nạn giao thông tại tỉnh Đồng Nai là như thế nào?”

1. CÁC NGUYÊN NHÂN VÀ YẾU TỐ DẪN ĐẾN TAI NẠN GIAO THÔNG:

❖ Nguyên nhân chủ quan:

○ Ý thức người tham gia giao thông:

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tai nạn, trong đó phải xem xét đến văn hóa giao thông và ý thức tham gia giao thông của con người là quá kém.

Theo Thượng tá Phạm Thọ Bình - Phó Chánh văn phòng Công an tỉnh Đồng Nai 90% số vụ TNGT là do lỗi chủ quan, vi phạm quy tắc trong điều khiển của người tham gia giao thông. Trong đó, lĩnh vực đường bộ tập trung nhiều vào các lỗi: thiếu quan sát, lấn trái đường, chuyển hướng sai luật, vi phạm tốc độ, không đảm bảo khoảng cách an toàn, bất ngờ sang đường, vượt sai quy định, trẻ em chưa đủ tuổi lái xe cũng tham gia điều khiển phương tiện giao thông trái quy định của pháp luật, lạng lách, đánh võng, phóng nhanh vượt ẩu, không chấp hành luật giao thông...

○ Đội mũ bảo hiểm:

Theo thống kê của Cục Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt (Bộ Công an), chỉ trong dịp nghỉ lễ từ 30-4 đến 4-5, cả nước đã xảy ra 212 vụ tai nạn giao

thông đường bộ, đường sắt, làm 172 người tử vong. Trong đó, đáng lo ngại là số nạn nhân bị chấn thương sọ não gia tăng mà nguyên nhân chủ yếu do nhiều người dân đội mũ bảo hiểm không đúng quy cách, không đúng kỹ thuật. Nguy cơ chấn thương nặng dẫn đến tử vong khi tham gia giao thông còn tiềm ẩn chừng nào người dân chưa ý thức về tầm quan trọng của việc đội mũ bảo hiểm. Khi mới có quy định bắt buộc người ngồi trên xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm thì số người bị chấn thương sọ não có giảm. Tuy nhiên, tới nay lại bắt đầu có dấu hiệu tăng do người dân đội mũ bảo hiểm để tránh bị phạt là chủ yếu nên thường dùng loại mũ “dỏm”. Khảo sát trên nhiều tuyến đường tại các vỉa hè, bày bán tràn lan các loại mũ bảo hiểm không rõ nguồn gốc, không bảo đảm chất lượng với giá chỉ từ 30 đến 50 nghìn đồng. Trong đó, loại mũ lưỡi chai được nhiều bạn trẻ lựa chọn vì kiểu dáng thời trang, đẹp mắt. Thực tế, không phải ai cũng quan tâm đến chức năng bảo hiểm của loại mũ này khi tham gia giao thông. Không ít người còn thờ ơ, coi việc đội mũ chỉ để đối phó với các lực lượng chức năng.

Theo thống kê gần đây, số vụ tai nạn giao thông có nguyên nhân liên quan tới xe gắn máy chiếm trên 70%. Mà trong các chấn thương liên quan đến xe máy thì chấn thương sọ não chiếm khoảng 2/3 gây nên tỷ lệ tử vong cao hoặc để lại di chứng nặng nề.

Từ dịp tết nguyên đán đến nay, tình trạng không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông đã tái diễn, đội mũ không bảo đảm chất lượng, không đúng quy cách và đội mũ không cài quai... Vì vậy, khi va chạm, người điều khiển xe bị ngã, mũ văng ra không bảo vệ được đầu, thậm chí có nhiều trường hợp, chính mũ bảo hiểm “dỏm” là tác nhân gây thêm thương tích.

o Uống rượu bia khi tham gia giao thông:

Trong số những nguyên nhân gây TNGT, nguyên nhân do sử dụng rượu, bia trên toàn quốc đang có chiều hướng gia tăng, đây là điều rất đáng lo ngại. Riêng địa bàn tỉnh Đồng Nai, vi phạm ATGT và TNGT do sử dụng rượu, bia cũng không

nằm ngoài lí do này. Trong 10 tháng đầu năm xảy ra 115 vụ, chết 97 người, bị thương 73 người.

❖ **Nguyên nhân khách quan:**

○ Đáp ứng cấp cứu tai nạn giao thông của các cơ sở y tế:

Theo điều tra do Tổ chức Y tế thế giới tài trợ cho thấy chỉ có 30% nạn nhân tai nạn giao thông đường bộ được sơ cấp cứu tại hiện trường. Trong đó, chỉ có 10% trường hợp được sơ cấp cứu bởi các nhân viên y tế.

Theo báo cáo giám sát tai nạn thương tích tại bệnh viện, có đến 55% bệnh nhân chưa được xử trí ban đầu ngay sau khi bị tai nạn. Chất lượng xử trí cấp cứu ban đầu chưa đúng kỹ thuật với các thao tác đơn giản như cố định xương (5,52%) và cầm máu (7,16%).

Nghiên cứu cũng cho thấy trên 50% số trường hợp bị thương tích giao thông đường bộ được đưa đến các cơ sở y tế để xử trí bằng phương tiện xe ôm hoặc xe máy, mà không có sự hỗ trợ từ bất kỳ chuyên môn y tế nào.

Khả năng đáp ứng cấp cứu tại nhiều cơ sở y tế còn chưa đạt tiêu chuẩn để đảm bảo chăm sóc chấn thương thiết yếu theo hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới.

○ Công tác thanh tra, tuần tra kiểm soát, xử lý vi phạm mới chỉ tập trung tại một số địa bàn; một bộ phận cán bộ thực thi nhiệm vụ còn có biểu hiện thiếu trách nhiệm, tiêu cực, làm trái quy định; buông lỏng trong công tác đăng kiểm, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cũng như công tác quản lý, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông nông thôn, các công trình cầu treo, cầu dân sinh ở vùng sâu, vùng xa, miền núi... còn bất cập.

○ Tiến độ nâng cấp, cải tạo các tuyến quốc lộ qua Đồng Nai còn chậm:

Nhiều tuyến quốc lộ đi qua địa bàn Đồng Nai được nâng cấp và sửa chữa đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến người tham gia giao thông và người dân ở ven đường.

Trong một thời gian dài, việc thi công tắc trách trên Quốc lộ 1A đã gây ra nhiều vụ việc đáng tiếc xảy ra, trong đó có những tai nạn giao thông chết người mà nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến việc thi công. Thậm chí, có trường hợp xe phục vụ thi công cũng gây tai nạn. Phải đến khi có sự vào cuộc quyết liệt của các cơ quan chức năng địa phương, tình trạng lộn xộn, mất an toàn giao thông mới được kéo giảm triệt để. Trung tá Nguyễn Hải Âu, Phó trưởng Công an huyện Xuân Lộc cho biết: “Sau khi có những vụ tai nạn liên quan đến việc thi công QL1, chúng tôi đã hết sức quyết liệt, xử phạt nặng đơn vị nào vi phạm. Ngoài ra, chúng tôi cũng đã lập “đường dây nóng”, trao đổi thông tin thường xuyên, liên tục với nhà thầu và đơn vị thi công, giải quyết ngay các vấn đề phát sinh, từ đó giảm hẳn các vụ việc phát sinh”.

Toàn tuyến QL 20 trước Tết vẫn còn đang ngổn ngang công trường. Ông Vòng A Sam, người dân thị trấn Tân Phú bày tỏ: “QL 20 hoàn thành sớm ngày nào người dân chúng tôi vui mừng ngày đấy. Mong là đơn vị thi công giữ được “phong độ” này, chứ đừng ỉ ạch, “rùa bò” như trước đây nữa để người dân chúng tôi được đón tết an toàn”.

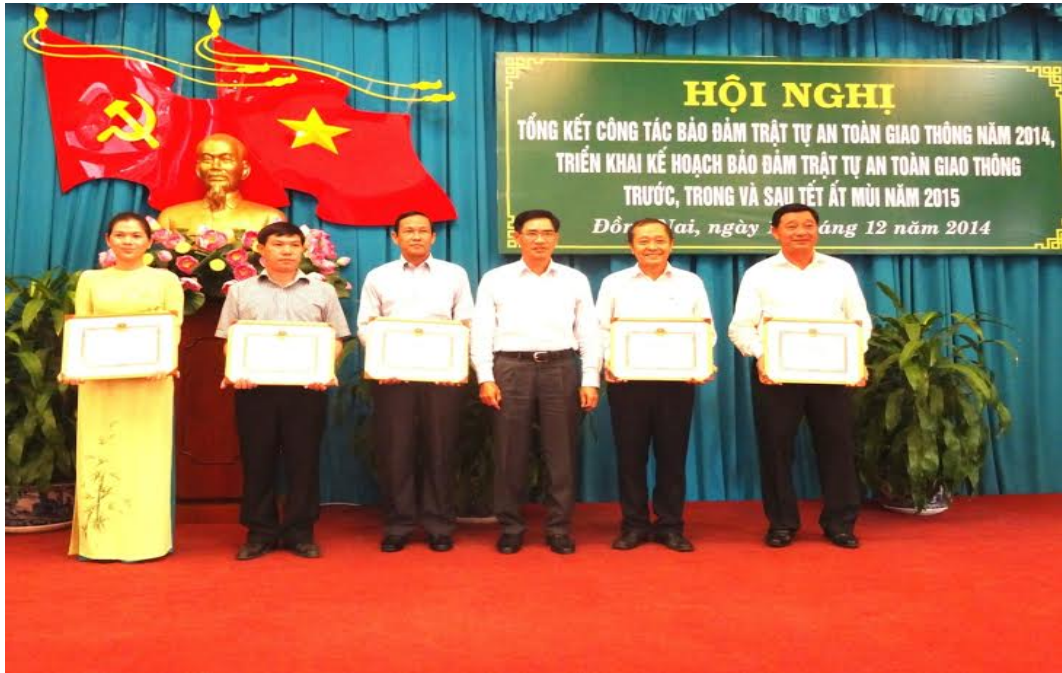
2. NHỮNG ĐIỂM SÁNG ĐÃ THỰC HIỆN ĐƯỢC:

Trong những năm qua, trên địa bàn tỉnh xuất hiện nhiều điểm sáng trong cộng đồng dân cư như: nhiều người dân hiến đất làm đường giao thông, các cụ phụ lão ngày ngày nhật đình trên Quốc lộ 20, Quốc lộ 51, mô hình Tổ cấp cứu tai nạn giao thông tự nguyện tại xã Phước Tân – TP. Biên Hòa và gần đây 3 cháu học sinh lớp 10 ở huyện Nhơn Trạch đã chế tạo thành công thiết bị "gọi xe, hỏi khách" giúp chủ động liên hệ giữa xe buýt và hành khách tại các trạm chờ xe buýt.

Vừa qua Sở Giao thông vận tải, Ban An toàn giao thông tỉnh đã tổ chức hội thảo khoa học: “Văn hóa giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai - Thực trạng và giải pháp”. Tham dự có đồng chí Huỳnh Văn Tới – Ủy viên Ban TVTU, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; đồng chí Trần Văn Vĩnh – Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đồng chí Nguyễn Văn Điệp – Giám đốc Sở GTVT; Đại tá Huỳnh Tiến Mạnh -

Giám đốc Công an tỉnh; cùng đại diện nhiều đơn vị như: Ban Tổ chức Tỉnh Ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Trường Đại học Cảnh sát TP. Hồ Chí Minh, Hội Nhà báo tỉnh Đồng Nai, Hội Văn học Nghệ thuật Đồng Nai...

Hội thảo về văn hóa giao thông đã thu hút được sự quan tâm của các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh. Kết quả có 30 bài tham luận được gửi về tham dự hội thảo và 12 bài tham luận công phu, sâu sắc được trình bày trong buổi hội thảo.



UBND tỉnh tặng bằng khen các cá nhân có thành tích trong việc tổ chức Cuộc thi viết “An toàn giao thông trên mọi nẻo đường” trên Báo Đồng Nai.

Các tham luận đã tập trung vào những vấn đề nóng của tình hình trật tự ATGT, thực trạng của Văn hóa giao thông và đề xuất nhiều giải pháp thiết thực, có tính ứng dụng. Có thể kể đến các giải pháp có tính khả thi cao như: sử dụng thiết bị giám sát hành trình để góp phần nâng cao văn hóa giao thông (Sở Giao thông vận tải); phối hợp đề xuất khen thưởng và xử lý cá nhân vi phạm nhằm nâng cao ý thức văn hóa giao thông (Sở Nội vụ); đẩy mạnh xây dựng văn hóa giao thông gắn với cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh); gắn văn hóa giao thông với trách nhiệm người đảng viên (Ban Tổ chức Tỉnh ủy); chú trọng công tác tuyên truyền (Hội Nhà báo tỉnh); xây dựng ý thức giao thông qua việc tác động vào tâm tư, tình cảm con người (Hội VH-NT tỉnh);...

Từ ngày 1-9-2014, hệ thống camera giám sát giao thông trên địa bàn TP.Biên Hòa đã chính thức đi vào hoạt động.



Trung tâm Giám sát giao thông Công an TP.Biên Hòa.

Đây là hệ thống giám sát hiện đại, sử dụng phần mềm tự động mã hóa các lỗi vi phạm của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông, tự nhận dạng biển số, xác định lỗi vi phạm bằng hình ảnh; đồng thời đưa ra biên bản vi phạm giao thông hoàn toàn tự động với độ chính xác cao.

Theo Báo Đồng Nai, khi phát hiện các lỗi vi phạm, hệ thống giám sát này sẽ tự động truyền trực tiếp đến Trung tâm giám sát giao thông của Đội Cảnh sát giao thông Biên Hòa để lưu trữ và ra quyết định xử phạt.

Theo đó, những lỗi vi phạm của người tham gia giao thông qua camera ghi hình sẽ được lực lượng cảnh sát giao thông tuần tra chốt chặn, lập biên bản xử lý trực tiếp.

Còn đối với những trường hợp vi phạm khi không có chốt cảnh sát giao thông xử lý thì lực lượng cảnh sát giao thông sẽ gửi phiếu báo vi phạm đến nơi thường trú của chủ phương tiện để xử phạt “ngụội”.

Khi gửi phiếu báo vi phạm 3 lần mà người vi phạm vẫn không đến nộp phạt thì sẽ có biện pháp cưỡng chế xử lý theo pháp luật.

Đối với các trường hợp phương tiện vi phạm của xe mang biển số xe ngoài tỉnh, Công an TP.Biên Hòa sẽ gửi hình ảnh, phiếu báo vi phạm cho Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt để phối hợp công an các địa phương xác minh chủ phương tiện vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Được biết, sau gần 3 tháng thực hiện thử nghiệm việc xử lý các lỗi vi phạm qua hệ thống camera giám sát giao thông được lắp đặt tại 25 điểm trên tuyến Quốc lộ 1, Quốc lộ 51 đoạn qua địa bàn TP.Biên Hòa và các giao lộ nội ô TP.Biên Hòa, Công an TP.Biên Hòa đã phát hiện và lập biên bản gần 5.000 trường hợp vi phạm; trong đó đã xử phạt gần 3.300 trường hợp; tước giấy phép lái xe có thời hạn trên 100 trường hợp; gửi thông báo về địa phương trên 1.100 trường hợp vi phạm.

3. CÁC GIẢI PHÁP NHẪM GIẢM THIỂU TAI NẠN GIAO THÔNG:

❖ Khó khăn và tồn tại:

- Nhận thức và ý thức của người dân về vấn đề an toàn giao thông tuy có chuyển biến nhưng chưa cao. Đặc biệt, thanh thiếu niên là nhóm đối tượng mà ý thức về việc chấp hành các quy định an toàn trong tham gia giao thông còn nhiều hạn chế.

- Cơ sở hạ tầng giao thông chưa đáp ứng được nhu cầu an toàn.

- Hệ thống thông tin giám sát báo cáo số liệu tai nạn giao thông tuy đã được triển khai nhưng vẫn còn nhiều đơn vị không thực hiện do thiếu nguồn lực. Việc phối hợp trong giám sát tai nạn giao thông còn hạn chế và chưa kịp thời

- Công tác sơ cấp cứu trước khi đến bệnh viện chưa được đảm bảo về chất lượng và chưa có sự phối hợp tốt giữa các tuyến.

- Kinh phí dành cho hoạt động còn hạn chế.

❖ Giải pháp:

○ Giải pháp xã hội:

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật giao thông, xây dựng văn hóa giao thông trực tiếp tại khu dân cư, người lao động, đối tượng thanh niên, học sinh. Đồng thời tăng cường tuần tra, kiểm tra, phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về TTATGT, nhất là những hành vi thường dẫn đến TNGT; tập trung xử lý theo các chuyên đề phòng ngừa TNGT.

- Các đơn vị chức năng phối hợp với cơ quan, các tổ chức, đoàn thể tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật ATGT. Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi mục đích, ý nghĩa của sự kiện tưởng niệm nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông, những đau thương, mất mát do tai nạn giao thông; Cảnh báo các nguy cơ, nguyên nhân gây tai nạn giao thông, cảnh báo những hậu quả nghiêm trọng của tai nạn giao thông đối với toàn xã hội, từ đó nâng cao trách nhiệm, ý thức của người tham gia giao thông, phòng tránh tai nạn giao thông; Tuyên truyền pháp luật và các thông điệp về An toàn giao thông, văn hóa giao thông, từ đó nâng cao ý thức chấp hành pháp luật An toàn giao thông.

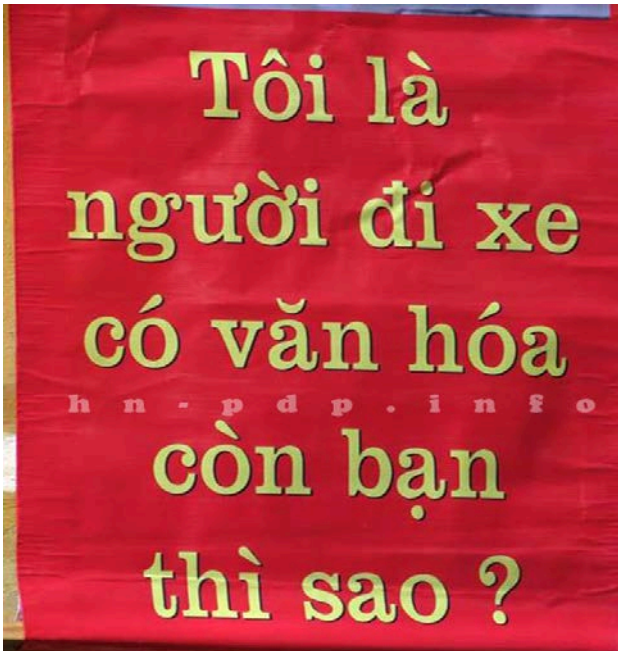
- Kêu gọi mọi người hãy vì nỗi đau sự mất mát của những người đã mất do TNGT mà hành động cho sự an toàn của những người đang sống. Tuyên truyền với các khẩu hiệu: Khẩu hiệu chính (Tính mạng con người là trên hết; Tưởng nhớ người đi - Vì người đang sống); Khẩu hiệu hành động “3 phải và 3 không” khi điều khiển mô tô, xe gắn máy (Phải đi đúng phần đường, làn



đường; Phải giảm tốc độ từ đường phụ ra đường chính; Phải đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên mô tô, xe gắn máy; Không điều khiển xe sau khi đã uống rượu, bia; Không phóng nhanh, vượt ẩu; Không chở quá số người quy định).

Một số khẩu hiệu cần triển khai rộng rãi trên các con đường trong địa bàn Tỉnh:





- Như đã nói, trên 90% số vụ TNGT xảy ra có nguyên nhân từ ý thức của người tham gia giao thông. Vậy ai có thể đẩy lùi thảm họa TNGT? Câu trả lời chính là ở mỗi thành viên và cả cộng đồng phải tham gia công tác đảm bảo TTATGT, phòng ngừa hạn chế xảy ra TNGT, chặn đứng và đẩy lùi thảm họa TNGT. Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân có trách nhiệm tham gia vào công tác đảm



bảo TTATGT để tạo ra môi trường giao thông an toàn thân thiện. Mỗi người hãy nghiêm chỉnh luật giao thông, tự giác nhường nhịn, giúp đỡ nhau khi tham gia giao thông. Gia đình và nhà trường phải giáo dục con, em chúng ta ý thức trách nhiệm với bản thân và cộng đồng chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông ngay từ khi còn nhỏ. Chỉ khi tự mỗi người biết quý trọng cuộc sống của mình và người khác, sống có trách nhiệm với cộng đồng, luôn thể hiện “Văn hóa giao thông” khi tham gia giao thông thì lúc ấy giao thông mới được an toàn, TTATGT mới được giữ vững, TNGT sẽ được kéo giảm căn bản.

- Tăng cường sự ủng hộ, tham gia chương trình phòng chống tai nạn thương tích của chính quyền các cấp và các ban ngành, đoàn thể có liên quan.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động lãnh đạo chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể liên quan .

- Phối hợp với các ngành Giao thông, Công an để quản lý số liệu tai nạn giao thông

o **Giải pháp kỹ thuật:**

- Đẩy mạnh công tác thông tin - giáo dục - truyền thông tại cơ sở y tế và tại cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức cho các đối tượng, các tổ chức và các nhà lãnh đạo về tầm quan trọng, ý nghĩa xã hội, gia đình và cộng đồng trong hoạt động phòng chống tai nạn giao thông đường bộ.

- Tăng cường các hoạt động giám sát, thu thập số liệu và phân giải các kết quả theo từng năm để đánh giá, bổ sung các chỉ tiêu, các hoạt động tại các địa phương và cộng đồng. Phối hợp đối chiếu số liệu với công an



- Triển khai các nghiên cứu, điều tra về nguy cơ tai nạn giao thông và hiệu quả của các can thiệp

- Triển khai các can thiệp, tập trung vào các can thiệp an toàn phòng chống tai nạn giao thông trong cộng đồng.

- Tổ chức tốt công tác sơ cấp cứu, cứu hộ, cứu nạn.

- Nâng cao vai trò quản lý chỉ đạo, xây dựng và thực hiện các văn bản pháp quy liên quan đến phòng chống tai nạn thương tích.

o **Giải pháp nâng cao năng lực về quản lý và tăng cường nguồn lực:**

- Song song với việc đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông trong các tầng lớp nhân dân, đặc biệt đối với người tham gia giao thông. Từ nay đến cuối năm, lực lượng công an tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuần tra, kiểm tra, phát hiện xử phạt các hành vi vi phạm, xem đây là biện pháp trực tiếp đánh vào ý thức của người tham gia giao thông, phòng ngừa

vi phạm và hạn chế TNGT trong đó tập trung xử lý đối tượng, hành vi thường dẫn đến tai nạn như chạy quá tốc độ, vi phạm giới hạn nồng độ cồn, tránh vượt sai luật...

- Giáo dục, động viên cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia công tác bảo đảm TTATGT nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, thực hiện có hiệu quả biện pháp công tác bảo đảm TTATGT, góp phần ngừa, làm giảm TNGT.

- Công an các đơn vị, địa phương tổ chức đến các gia đình nạn nhân là cán bộ, chiến sỹ trong đơn vị, địa phương mình để bày tỏ lòng thương xót, cảm thông, chia sẻ mất mát, gánh nặng với người thân, gia đình những người xấu số. Các đơn vị, địa phương có chức năng, thẩm quyền xử phạt vi phạm ATGT tăng hoạt động tuần tra, kiểm tra phát hiện, xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm nhằm răn đe, phòng ngừa vi phạm và TNGT.

- Tăng cường năng lực cho mạng lưới làm công tác phòng chống tai nạn thương tích nói chung.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của chương trình phòng chống tai nạn thương tích tại các tuyến.

- Huy động nguồn lực trong nước từ các chương trình y tế ở trung ương, địa phương, các tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ để đảm bảo nguồn lực cho chương trình phòng chống tai nạn thương tích.

- Mở rộng xây dựng các mô hình an toàn tại cộng đồng.

Văn hóa giao thông phải là sự kết hợp giữa nhận thức và ứng xử. Để xây dựng ý thức văn hóa giao thông không phải là chuyện có thể làm ngay mà phải là quá trình tác động lâu dài vào nhận thức con người, cộng đồng để từ đó thay đổi hành vi, cách ứng xử. Đây là việc làm đòi hỏi sự phối hợp của gia đình, đoàn thể, cộng đồng dân cư. Các cơ quan chức năng nên xây dựng cơ chế phối hợp tuyên truyền sâu rộng, hướng về cơ sở để mỗi người dân nhìn nhận rõ quyền lợi và trách nhiệm bản thân trong việc chấp hành pháp luật giao thông nhằm giảm thiểu TNGT.